TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 15-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng N

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn Trung;

Ông Nguyễn Ngọc Ngư.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc-Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tốn-Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Phương N, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1994 tại xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm 4, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Văn H, sinh năm 1971 và bà Trần Thị T, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giam, giữ; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Đào Phi H, sinh năm 1963;

Nơi ĐKHKTT: Số nhà 5, ngõ 2, đường L, quận Đ, Tp. Hà Nội;

Chỗ ở hiện nay: P Tòa nhà C- The P, Tố H, H, Hà Nội; có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty cổ phần phát triển xây dựng thương mại T B;

Địa chỉ trụ sở: Số nhà 29, đường Lý Thiên Bảo, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Thế T, sinh năm 1979; Giám đốc công ty; có mặt

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1966;

Nơi ĐKHKTT: Số nhà 5, ngõ 2, đường L, quận Đ, Tp. Hà Nội;

Chỗ ở hiện nay: P2 Tòa nhà C- The Pe, T, H, Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phương N (có giấy phép lái xe hạng C) là lái xe của Công ty Cổ phần Phát triển Xây dựng thương mại T B. Khoảng 14 giờ phút ngày 25/8/2019 N điều khiển xe ô tô tải BKS: 20C - 162.30 của công ty T B đi trên đường Quốc lộ 3B, hướng Thái Nguyên-Chợ Mới để lên mỏ đá Núi Chuông, ở xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên chở đá. Khi đến Km 84 + 700m đoạn thuộc địa xóm Đồng Tâm, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, Thái Nguyên do N ngủ gật nên điều khiển xe ô tô đi sang phần đường của xe ngược chiều thì xảy ra đâm va với xe ô tô con, loại 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu CHEVROLET- TRALLBLA, BKS: 30F-361.80 do ông Đào Phi H điều khiển đi hướng ngược chiều, trên xe có bà Nguyễn Thị Thuý N, ông Đào Thanh S, sinh năm 1968 cùng vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1970, trú tại Chung cư 97/99, L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Thiệt hại xe ô tô BKS: 30F-361.80 bị hư hỏng nặng, xe ô tô BKS: 20C-162.30 bị hư hỏng nhẹ.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn trải nhựa thẳng phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường rộng 11m, giữa đường có vạch sơn kẻ rời. Lấy mép đường phải hướng Chợ Mới -Thái Nguyên làm điểm để đo các vị trí dấu vết trên hiện trường.

Xe ô tô BKS: 20C-162.30 đang đỗ ở phần đường bên phải hướng Chợ Mới-Thái Nguyên, đầu xe quay hướng Chợ Mới, đuôi xe quay hướng Thái Nguyên. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước, bánh sau xe ô tô này ra mép đường phải lần lượt là 2,2m và 3m. Phía sau xe ô tô BKS: 20C- 162.30 là vết mài trượt mặt đường màu đen, dạng liền kích thước 16,3 m x 0,35m, có chiều hướng Thái Nguyên-Chợ Mới. Đo điểm đầu vết mài trượt này ra mép đường phải là 4,8m. Điểm cuối trùng với mặt tiếp xúc mặt đường của bánh sau cùng bên phải của xe ô tô BKS: 20C-162.30.

Vết mài trượt mặt đường màu đen, dạng liền kích thước 6,7m x 0,1m có chiều hướng xiên chếch từ phải qua trái, hướng Thái Nguyên-Chợ Mới. Đo vuông góc từ điểm đầu vết mài trượt ra mép đường phải là 5,5m. Điểm cuối của vết mài

trượt trùng với mặt tiếp xúc mặt đường của bánh trước bên phải của xe ô tô BKS: 20C-162.30.

Xe ô tô BKS: 30F-361.80 đang đỗ tại phần đường bên phải hướng Chợ Mới-Thái Nguyên, đầu xe quay hướng Thái Nguyên, tiếp giáp với đầu xe ô tô BKS: 20C-162.30, đuôi xe quay hướng Chợ Mới. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước, bánh sau bên phải của xe ô tô này ra mép đường phải lần lượt là 3m và 1,5m. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô này về phía Thái Nguyên tới tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô BKS: 20C-162.30 là 1,6m.

Vết cà xước mặt đường màu trắng, dạng đứt quãng kích thước 0,6m x 0,01m, có chiều hướng Thái Nguyên-Chợ Mới. Đo vuông góc từ điểm đầu, điểm cuối của vết này lần lượt ra mép đường phải là 5,1m và 5,0m.

Vùng dầu nhớt màu đen chảy loang xung quang xe ô tô BKS: 30F-361.80, có kích thước 3m x 4m. Đo vuông góc từ tâm vùng này ra mép đường phải là 1,7m, đo vuông góc từ tâm vùng này đến tâm trục bánh sau bên phải của xe BKS: 30F-361.80 là 1,3m.

Khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn:

Xe ô tô BKS 30F-361.80: Toàn bộ kính chắn gió phía trước bị dập vỡ. Tại vị trí nắp ca pô có vùng bẹp méo, trượt xước sơn kích thước 98cm x 43cm. Toàn bộ nắp ca pô bị cong vênh biến dạng đẩy gập chiều từ trước về sau. Toàn bộ mặt nạ Ba đờ sốc phía trước bị bẹp méo, vỡ nát đẩy lùi từ trước về sau. Toàn bộ cụm đèn tín hiệu phía trước gồm: Đèn pha, đèn xi nhan, đèn gầm bị dập vỡ nát. Két nước bị bẹp méo toàn bộ bị đẩy lùi từ trước về sau. Khu vực đầu máy phía trước bị đẩy dồn bẹp méo hư hỏng toàn bộ, chiều từ trước về sau kích thước 90cm x150cm. Túi khí vô lăng lái và túi khí ghế phụ phía trước bị bung.

Xe ô tô BKS 20C-162.30: Tại vị trí Ba đờ sốc phía trước bên phải bị bẹp méo, trượt xước nhựa kích thước 170cm x 50cm, chiều từ trước về sau. Biển kiểm soát xe phía trước bị cong vênh, đẩy gập từ trước về sau. Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị bẻ cong kích thước 38cm x 5cm, chiều từ trước về sau. Tại vị trí góc bên phải ngoài cùng Ba đờ sốc phía trước có vùng bẹp lõm, bong chóc sơn kích thước 25cm x 20cm, chiều đẩy lùi từ trước về sau.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-ĐG ngày 03/09/2019 Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự của UBND huyện Phú Lương kết luận: 01 xe ô tô BKS: 30F-361.80 thiệt hại tài sản do tai nạn giao thông gây ra là 294.600.000 đồng; 01 xe ô tô BKS: 20C - 162.30 thiệt hại tài sản do tai nạn giao thông gây ra là 12.620.000 đồng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án, quá trình giải quyết bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại với số tiền 250.000.000 đồng. Ngày 27/9/2019 bị cáo bồi thường cho ông Đào Phi H số tiền 150.000.000 đồng, đến ngày 19/02/2020 bị cáo bồi thường tiếp số tiền theo thỏa thuận cho ông Đào Phi H là 95.000.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu thêm.

Về phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông: Chiếc xe ô tô BKS 30F-361.80 là của ông Đào Phi H; 01 xe ô tô BKS 20C- 162.30 là của Công ty Cổ phần Phát triển Xây dựng thương mại T B. Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã trả lại các phương trên cho chủ sở hữu sửa chữa, quản lý sử dụng.

Vật chứng của vụ án: 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Phương N được chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra Trần Phương N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; Biên bản khám phương tiện tai nạn giao thông; Kết luận định giá tài sản; Lời khai bị hại và người làm chứng.

Bản cáo trạng số 90/CT-VKSPL ngày 25 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Phương N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Xác định quá trình điều tra không bị ép cung, nhục hình, khai báo trong tình trạng sức khỏe tốt, tỉnh táo. Được nhận bản cáo trạng, đã đọc kỹ và nghe công bố tại phiên tòa, không thắc mắc về nội dung bản cáo trạng. Được nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử và giải thích về thủ tục trợ giúp pháp lý.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với bị cáo Trần Phương N. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Phương N phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*

Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Phương N mức án từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo luật định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu thêm nên không đề cập.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Người bị hại và bị đơn dân sự nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, kết luận của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ căn cứ để xác định: Vào 14 giờ ngày 25/08/2019 Trần Phương N (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe mô tô tải ben, BKS 20C-162.30 của Công ty Cổ phần Phát triển Xây dựng thương mại T B đi trên đường Quốc lộ 3B, Thái Nguyên - Chợ Mới. Khi đến Km 84+700m, đoạn thuộc xóm Đồng Tâm, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên do N buồn ngủ nên đã điều khiển xe ô tô đi sang phần đường của xe ngược chiều thì đâm vào xe ô tô con, loại 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu CHEVROLET, BKS: 30F-361.80 do ông Đào Phi H điều khiển đi hướng ngược chiều. Làm xe ô tô BKS: 30F-361.80 của ông H thiệt hại về tài sản 294.600.000 đồng và xe ô tô BKS 20C – 162.30 do N điều khiển bị thiệt hại là 12.620.000 đồng.

Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ không đi đúng, làn đường, phần đường quy định của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: *"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định…".*

Khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ quy định: *"Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về phía bên phải theo chiều đi của mình."*

Theo thông tư số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 thì hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".* Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 260 của BLHS 2015. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm d khoản 1 Điều 260 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy dịnh về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 đến 05 năm:

d. Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng…"

[3] Về tính chất, mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ, xâm phạm đến tài sản của người tham gia giao thông đường bộ. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự mà điều luật quy định.

Xét các yếu tố về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, phạm tội với lỗi vô ý do trong quá trình tham gia giao thông bị cáo không chấp hành đúng quy định của Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường, làn đường nên đã gây tai nạn.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, do vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy bị

cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải có mức án nghiêm minh đối với bị cáo tuy nhiên căn cứ vào tính chất của vụ án, thái độ khai báo thành khẩn, đã khắc phục song hậu quả, có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. HĐXX thấy không cần thiết cách ly bị cáo với xã hội mà cho hưởng án treo cũng đảm bảo tính răn đe giáo dục đối với bị cáo. Về hình phạt bổ sung, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 250.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì khác nên HĐXX không xem xét.

[5] Vật chứng của vụ án là giấy phép lái xe đã được trả lại cho bị cáo tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Theo quy định của Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 ngày 11 năm 2015, Điều 136 BLTTHS, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo đã phạm tội nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 298, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Phương N phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*

Xử phạt: Bị cáo Trần Phương N **12** (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời giản thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị

cáo cho Ủy ban nhân dân xã Vạn Thọ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3.Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo; bị hại; bị đơn dan sự;
- Lưu Hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng N